

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG DỰ ÁN HOÀN THÀNH
(Đến hết ngày 31/3/2025)

(Kèm theo Báo cáo số 70/BC-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND xã Ba Động)

DVT: tỷ đồng

ST T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư		Thời gian thực hiện dự án		Giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu	Giá trị phê duyet quyết toán	Vốn kế hoạch đã bố trí đến thời điểm báo cáo		Vốn đã giải ngân		Vốn đầu tư công còn lại phải bố trí đến thời điểm báo cáo so với giá trị quyết toán được duyệt hoặc giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu				Thời gian chậm lập báo cáo QT so với quy định (tháng)	Thời gian chậm thẩm tra quyết toán so với quy định (tháng)	Thời gian chậm phê duyet quyết toán so với quy định (tháng)	Cơ quan tiếp nhận hồ sơ quyết toán	
				Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Khởi công (Tháng /năm)	Hoàn thành (Tháng/ năm)			Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Tổng số	Trong đó: ngân sách trung ương	Tổng số	Trong đó:							
															NS trung ương	NS tỉnh	NS cấp huyện					Khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
I	Dự án đã được phê duyệt quyết toán																					
1	KCH kênh mương Choi Liêm	BQL các CTMT QG xã Ba Động	C	1,222	1,100	9/2023	12/2023	1,142	1,142	1,092	1,028	1,092	1,028	0,050				0,050				Phòng TC- KH
II	Dự án đã nộp hồ sơ quyết toán, chưa được phê duyệt quyết toán																					
1	BTXM đường nhà ông Bùi Bảo Hồng đi bãi Nà thôn Trường An	BQL các CTMT QG xã Ba Động	C	1,186	1,06742	06/2024	12/2024	1,124		1,012	1,012	1,006	1,006					0,112				Phòng TC- KH
III	Dự án đã hoàn thành, chưa nộp hồ sơ quyết toán																					
1	Dự án:																					

*** Ghi chú:**

- Ở huyện: Mục I, II gồm tất cả các dự án do cấp huyện, cấp xã thẩm tra quyết toán, Mục III gồm tất cả các dự án thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện (kể cả các dự án do Sở Tài chính thẩm tra);
- Cột 7, 8: Ghi cụ thể thời gian tháng, năm.
- Cột 15 đến cột 19: Chỉ báo cáo vốn đầu tư công còn lại chưa được bố trí đến thời điểm báo cáo.
- Thời gian dự án hoàn thành được tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng.
- Các dự án chậm lập báo cáo QT, chậm thẩm tra, chậm phê duyệt QT phải kèm theo biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng, phiếu giao nhận hồ sơ.

**TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ HẾT THỜI GIAN THỰC HIỆN NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**
(Đến hết ngày 31/12/2024)

(Kèm theo Báo cáo số 70/BC-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND xã Ba Động)

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Nhóm công trình (A, B, C)	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án theo Quyết định phê duyệt		Tiến độ thực hiện dự án (%)	Lý do chưa nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng	Kế hoạch thực hiện để hoàn thành dự án
					Khởi công (Năm)	Hoàn thành (Năm)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Không có								

DANH MỤC DỰ ÁN CÒN NHU CẦU THANH TOÁN SAU PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN
(Đến hết ngày 31/12/2024)

(Kèm theo Báo cáo số 70/BC-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2025 của UBND xã Ba Động)

ĐVT: tỷ đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt quyết toán		Nhu cầu bố trí vốn					Ghi chú
			Số; ngày, tháng năm	Giá trị quyết toán	Tổng số	Trong đó:				
						NS trung ương	NS tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã	
1	KCH kênh mương Choi Liêm	BQL các CTMTQG xã Ba Động	130/QĐ-UBND ngày 02/8/2024	1,142	0,050				0,050	